

**TOÀ ÁN NH DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 23/9/2024

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm Nh dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Ông Lê Như Long.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án Nh dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án Nh dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 30/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 09/9/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh Nh**; tên gọi khác: Không; ngày, tháng, năm sinh: 12/02/1990, tại xã KST, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn PT, xã KST, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Trần Thị H, sinh năm 1957; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 và 02 người con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 18/6/2024 đến nay; có mặt.

Người bị hại: Chị Đặng Thị H, sinh năm: 1988; địa chỉ: Thôn QV, xã YH, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị H, sinh năm: 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường BH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Nh viên văn phòng; vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Phương A, sinh năm: 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường NH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt.

3. Chị Lê Thị H, sinh năm: 1983; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường NH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1988; địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường NH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

5. Anh Phan Quang H, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn BT, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

6. Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn Bình Tiên B, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy; vắng mặt.

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh gồm:

1. Đ/c Bùi Thiên T – Tổ trưởng tổ dẫn giải.

2. Đ/c Nguyễn Đức Th – Tổ viên.

3. Đ/c Nguyễn Văn T – Tổ viên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 12/5/2024, Trần Anh Nh đăng nhập tài khoản Facebook “Phong Ba Cuộc Đời” của mình thì nhìn thấy trên nhóm Facebook “Chợ Hồng Lĩnh” có tài khoản Facebook “Đăng H” của chị Đặng Thị H đăng tin với nội dung bị mất giấy tờ tùy thân. Thấy vậy, Trần Anh Nh nảy sinh ý định sử dụng tài khoản Facebook ảo để nhắn tin trêu chọc chị Đặng Thị H. Lúc này, Trần Anh Nh tạo lập hai tài khoản Facebook mang tên “Phan Thị V” và “Đường H”, rồi đăng nhập tài khoản Facebook “Phan Thị V” nhắn tin cho Facebook “Đăng H” nói là biết người nhặt được giấy tờ của chị Đặng Thị H và hẹn chị H đến nhà nghỉ gặp rồi sẽ chỉ cho chị H người nhặt được giấy tờ, nhưng chị Đặng Thị H không đồng ý. Đến ngày 15/5/2024, Trần Anh Nh tìm hiểu và biết được chị Đặng Thị H trước đây có mối quan hệ tình cảm với tài khoản Facebook “An Seven”, nên Trần Anh Nh đã lập tài khoản Facebook “An Seven” để nhắn tin nói chuyện với chị Đặng Thị H. Quá trình nhắn tin với nhau, Trần Anh Nh và chị Đặng Thị H hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ 88, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh để nói chuyện. Đến ngày 19/5/2024, chị Đặng Thị H và Trần Anh Nh đến điểm hẹn, tại đây hai người đã quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong, Trần Anh Nh quay 01 video chị Đặng Thị H không mặc quần, rồi lưu vào điện thoại di động của mình. Sau đó, từ khoảng ngày 20/5/2024 đến ngày 21/5/2024, Trần Anh Nh nhiều lần sử dụng tài khoản Facebook “An Seven” nhắn tin rủ chị Đặng Thị H đi nhà nghỉ, nhưng chị H không đồng ý. Bực tức vì chị Đặng Thị H không chịu gặp mình, Trần Anh Nh nảy sinh ý định đe dọa gửi

video, hình ảnh nhạy cảm nói trên của chị Đặng Thị H cho chồng và bạn bè của chị H để yêu cầu chị H phải đưa tiền cho Trần Anh Nh. Sau đó, từ ngày 21/5/2024 đến ngày 03/6/2024 Trần Anh Nh đã 05 lần sử dụng tài khoản Facebook “Phan Thị V” và “Đường H” nhắn tin đe dọa và chiếm đoạt số tiền 3.300.000 đồng của chị Đặng Thị H, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Vào ngày 21/5/2024, Trần Anh Nh đăng nhập Facebook “Phan Thị V” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Đặng H” của chị H nội dung: *Có video, hình ảnh chị H và An Seven quan hệ tình dục với nhau, nếu muốn xóa video thì đưa số tiền 7.000.000 đồng, và hẹn đến huyện Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa để gặp mặt.* Lúc này, chị Đặng Thị H nhắn tin đến tài khoản Facebook “An Seven” của Trần Anh Nh kể sự việc và hai người thống nhất chị Đặng Thị H góp số tiền 1.000.000 đồng để đưa cho Facebook “Phan Thị Vân”. Đến ngày 22/5/2024, Trần Anh Nh đi đến cửa hàng Mobiphone, tại đường Quang Trung, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mua 01 chiếc sim điện thoại và lấy thông tin tài khoản ngân hàng số 0641000015080 ngân hàng Vietcombank của chị Lê Thị Hạnh gửi cho chị Đặng Thị H. Lúc này, chị Đặng Thị H sử dụng tài khoản số 1040195311 ngân hàng Vietcombank của mình chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản mà Facebook “An Seven” (tức Trần Anh Nh) cung cấp. Sau khi nhận được tiền của chị Đặng Thị H chuyển đến, chị Lê Thị Hạnh trừ tiền sim điện thoại là 160.000 đồng, còn lại 840.000 đồng, chị Hạnh đưa lại cho Trần Anh Nh. Số tiền chiếm đoạt được nói trên, Trần Anh Nh tiêu xài cá nhân hết.

- *Lần thứ hai:* Cũng với thủ đoạn nói trên, ngày 24/5/2024, Trần Anh Nh sử dụng tài khoản Facebook “Phan Thị V” nhắn tin yêu cầu chị Đặng Thị H đưa thêm 2.000.000 đồng thì mới xóa video. Sau khi thống nhất với Facebook “An Seven” của Trần Anh Nh, chị Đặng Thị H đồng ý chuyển số tiền 1.000.000 đồng để Trần Anh Nh đưa cho Facebook “Phan Thị V”. Lúc này, Trần Anh Nh đến cửa hàng tạp hóa của chị Trần Thị Phương A mua 01 gói thuốc lá rồi gửi thông tin tài khoản số 1019619893 ngân hàng Vietcombank của chị Trần Thị Phương A cho Đặng Thị H chuyển tiền. Sau đó, chị Đặng Thị H sử dụng tài khoản ngân hàng của mình nói trên, chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản mà Trần Anh Nh cung cấp. Sau khi nhận được tiền do chị Đặng Thị H chuyển đến, chị Trần Thị Phương A trừ 7.000 đồng tiền thuốc lá, còn số tiền 993.000 đồng chị đưa cho Trần Anh Nh. Số tiền chiếm đoạt được Trần Anh Nh tiêu xài cá nhân hết.

- *Lần thứ ba:* Với thủ đoạn tương tự, ngày 25/5/2024, Trần Anh Nh sử dụng tài khoản Facebook “Phan Thị Vân” nhắn tin đe dọa yêu cầu chị Đặng Thị H đưa thêm số tiền 1.000.000 đồng, thì chị H thống nhất với tài khoản Facebook “An Seven” của Trần Anh Nh chuyển 500.000 đồng để đưa cho Facebook “Phan Thị V”. Sau đó, Trần Anh Nh đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Lê Thị Hiếu xin thông tin số tài khoản 061294430001 ngân hàng LPBank của chị Hiếu cung cấp cho chị Đặng Thị H chuyển tiền. Lúc này, chị Đặng Thị H sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển khoản 500.000 đồng vào tài khoản Trần Anh Nh cung cấp. Sau khi nhận

được tiền chị H chuyển, chị Lê Thị Hiếu đưa số tiền 500.000 đồng cho Trần Anh Nh. Số tiền trên Trần Anh Nh tiêu xài cá nhân hết.

- *Lần thứ tư:* Cũng với thủ đoạn như các lần trước, ngày 28/5/2024, Trần Anh Nh sử dụng Facebook “Phan Thị Vân” nhắn tin đe dọa yêu cầu chị Đặng Thị H phải đưa thêm 2.000.000 đồng. Sau khi trao đổi với Facebook “An Seven” của Trần Anh Nh, chị H đồng ý chuyển số tiền 300.000 đồng để Trần Anh Nh đưa cho Facebook “Phan Thị Vân”. Lúc này, Trần Anh Nh nhắn tin cho chị Đặng Thị H thông tin tài khoản số 1027873745 ngân hàng Vietcombank của mình để chị H chuyển tiền. Sau khi nhận được thông tin số tài khoản, chị Đặng Thị H sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển 300.000 đồng vào số tài khoản nói trên của Trần Anh Nh. Số tiền chiếm đoạt được của chị Đặng Thị H nói trên, Trần Anh Nh tiêu xài cá nhân hết.

- *Lần thứ năm:* Với thủ đoạn tương tự, ngày 03/6/2024, Trần Anh Nh sử dụng Facebook “Đường H” nhắn tin đe dọa và yêu cầu chị Đặng Thị H đưa số tiền 2.000.000 đồng để xóa video. Chị Đặng Thị H nhắn tin vào tài khoản Facebook “An Seven” của Trần Anh Nh kể lại sự việc và hai người thống nhất chị H sẽ chuyển số tiền 500.000 đồng, số tiền còn lại Facebook “An Seven” (tức Trần Anh Nh) sẽ bỏ ra để đưa cho Facebook “Đường H”. Sau đó, Trần Anh Nh đi đến quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị Lý mua 01 gói thuốc lá rồi xin thông tin tài khoản số 0641000123155 ngân hàng Vietcombank của chị Lý gửi cho chị Đặng Thị H để chị H chuyển tiền. Lúc này, chị Đặng Thị H sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Trần Anh Nh cung cấp. Sau khi nhận được số tiền trên, chị Nguyễn Thị Lý trừ 7.000 đồng tiền thuốc lá, còn lại 493.000 đồng chị Lý đưa cho Trần Anh Nh. Số tiền chiếm đoạt được nói trên Trần Anh Nh tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 14/6/2024, chị Đặng Thị H trình báo sự việc cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ. Ngày 15/6/2024, Cơ quan điều tra triệu tập Trần Anh Nh đến làm việc thì Trần Anh Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1718 màu vàng nhạt, số IMEI1: 866950036355336, IMEI2: 866950036355328, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Lexam, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38V1-3423, số khung RLCL15C20AY009155; số máy 15C2009155, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra xác định, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Lexam, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38V1-3423 là của anh Phan Quang H. Vào khoảng tháng 7/2022, anh Phan Quang H đã bán chiếc xe nói trên cho anh Nguyễn Văn Ch làm nghề sửa chữa xe máy. Đến khoảng tháng 10/2022, anh Nguyễn Văn Ch bán lại chiếc xe nói trên cho Trần Anh Nh nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1718 màu vàng nhạt là của Trần Anh Nh. Các vật chứng đã thu giữ nói trên hiện đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đặng Thị H yêu cầu bị cáo Trần Anh Nh bồi thường số tiền 3.300.000 đồng bị Trần Anh Nh chiếm đoạt, nhưng chưa được bị cáo bồi thường.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKSĐT ngày 29 tháng 08 năm 2024, Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Trần Anh Nh về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Anh Nh mức án tù từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 18/6/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Anh Nh bồi thường cho chị Đặng Thị H số tiền 3.300.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1718 màu vàng nhạt, số IMEI1: 3866950036355336, IMEI2: 3866950036355328, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Lexam, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38V1-3423, số khung RLCL15C20AY009155; số máy 15C2009155, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình điều tra, truy tố cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên đã ban hành, thực hiện các quyết định, hành vi tố tụng đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu hồi được và

các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/5/2024 đến ngày 03/6/2024, Trần Anh Nh bằng thủ đoạn sử dụng các tài khoản Facebook “Phan Thị V”, “Đường H” đã 05 lần đe dọa gửi video quan hệ tình dục, hình ảnh không mặc quần của chị Đặng Thị H cho người thân, bạn bè của chị H để uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt số tiền 3.300.000 đồng của chị Đặng Thị H. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác; bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Anh Nh đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Nh thân bị cáo:* Bị cáo Trần Anh Nh đã 05 lần thực hiện hành vi phạm tội nên có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về quyết định hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản mà còn đe dọa gây nguy hại đến danh dự, Nh phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội. Vì vậy, việc xét xử công khai, áp dụng hình phạt nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như quan điểm Kiểm sát viên đề nghị là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] *Về xem xét trách nhiệm của người liên quan trong vụ án:* Trong vụ án này, Trần Anh Nh 05 lần thực hiện hành vi phạm tội, thu lợi bất chính số tiền 3.300.000 đồng, nhưng Trần Anh Nh không sử dụng số tiền đó làm nguồn sống chính nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tình tiết định khung hình phạt phạm tội “có tính chất chuyên nghiệp” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Đối với chị Lê Thị H, Trần Thị Phương A, Lê Thị H, Nguyễn Thị L là những người cho Trần Anh Nh thông tin số tài khoản ngân hàng để chị Đặng Thị H chuyển tiền nhưng những người này không biết Trần Anh Nh mượn số tài khoản của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên đều không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa người bị hại chị Đặng Thị H vắng mặt nhưng quá trình điều tra có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.300.000 đồng. Bị cáo Trần Anh Nh đã chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của chị Đặng Thị H nên chấp nhận yêu cầu của chị H theo quy định tại các Điều 584, 585, 586 và Điều 587 Bộ luật Dân sự.

[7] *Về biện pháp tư pháp:* 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1718 màu vàng nhạt, số IMEI1: 3866950036355336, IMEI2: 3866950036355328; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Lexam, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38V1-3423, số khung RLCL15C20AY009155; số máy 15C2009155 là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Anh Nh phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Anh Nh 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 18/6/2024.

2. Căn cứ Điều 584, 585, 586 và Điều 587 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Trần Anh Nh bồi thường cho chị Đặng Thị H số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 438 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1718 màu vàng nhạt, số IMEI1: 3866950036355336, IMEI2: 3866950036355328; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Lexam, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38V1-3423, số khung RLCL15C20AY009155; số máy 15C2009155.

Đặc điểm vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục Thi hành án huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

4. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Anh Nh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/9/2024). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CA huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Cán bộ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Trọng